

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP

Thực hiện theo Quyết định số 2100/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng Công ty Phát điện 3 (trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam). Tổng Công ty đã thực hiện chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) vào ngày 9/2/2018, tiến hành Đại hội đồng cổ đông lần đầu vào ngày 17/9/2018 và chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần kể từ ngày 01/10/2018.

Qua 3 tháng hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần HĐQT đã chỉ đạo Tổng Công ty triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao. Kết quả đạt được như sau:

I- Kết quả hoạt động năm 2018

1- Kết quả SXKD - ĐTXD - Tài chính quý 4/2018 và cả năm

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/9/2018 của Đại hội đồng cổ đông lần đầu Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần HĐQT đã chỉ đạo Tổng Công ty triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao. Kết quả đạt được như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018			Thực hiện năm 2018			Tỷ lệ TH/KH 2018 (%)
	9 tháng (TNHH MTV)	3 tháng (CTCP)	Năm 2018	9 tháng (TNHH MTV)	3 tháng (CTCP)	Năm 2018	
Sản lượng điện (tr.kWh)	24.087	8.303	32.390	22.745	7.757	30.502	94,17
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	28.348	10.127	38.475	28.331	9.803	38.134	99,11
Tổng lợi nhuận (chưa bao gồm CLTG) (tỷ đồng)	1.326	165	1.491	1.633	455	2.088	140,06
Trong đó: lợi nhuận SXKD điện (tỷ đồng)	1.122	165	1.287	1.319	384	1.703	132,32
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	236	85	322	264	(783)	(519)	-
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)				263	(891)	(628)	

Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

- Về sản xuất điện:

+ Trong 9 tháng đầu năm 2018, các nhà máy nhiệt điện vận hành ổn định nhưng sản lượng thực tế được huy động thấp hơn kế hoạch dự kiến. Nguyên nhân do lưu

lượng nhiên liệu khí PVGas cấp giảm, chất lượng than cấp không ổn định, thủy văn các NMTĐ ở miền Bắc thuận lợi nên một số tổ máy NMNĐ Phú Mỹ, Vĩnh Tân 2 và Mông Dương 1 phải dừng dự phòng do thừa nguồn.

+ Trong 3 tháng cuối năm 2018, tình hình cấp nhiên liệu khí vẫn rất thấp (*chỉ đạt 16÷17 triệu m³/ngày, theo kế hoạch ban đầu của PVGas đưa mỏ Phong Lan Đại vào khai thác từ đầu tháng 10/2018, nâng lượng khí cấp lên khoảng 20 triệu m³/ngày tuy nhiên dự kiến đầu năm 2019 mới đưa vào khai thác*); tình hình thủy văn bất lợi các hồ thủy điện của Công ty Thủy điện Buôn Kuốp thấp bất thường trong cao điểm mùa mưa (tháng 10/2018 chỉ đạt **56,3%** và tháng 11/2018 chỉ đạt **67,8%** so với bình quân nhiều năm của riêng tháng 10&11), do đó đã ảnh hưởng đến kế hoạch SXĐ của Tổng Công ty.

Theo đó, do các yếu tố khách quan, chủ quan dẫn đến sản lượng điện năm 2018 thiếu hụt so với kế hoạch được thống kê như sau: (i) do thiếu khí khoảng 750 triệu kWh, (ii) do thủy văn bất lợi gây giảm của CTTĐ Buôn Kuốp khoảng 500 triệu kWh, (iii) do bất thường thiết bị, ảnh hưởng của chất lượng than không ổn định khoảng 530 triệu kWh, (iv) ngừng dự phòng khoảng 735 triệu kWh, (v) do kéo dài thời gian kiểm tra trước khi cấp FAC của NMNĐ Mông Dương 1 khoảng 492 triệu kWh.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận

+ Tổng lợi nhuận (chưa bao gồm CLTG) cả năm 2018 là 2.088 tỷ đồng, đạt 140,06% so với kế hoạch năm 2018 (1.491 tỷ đồng). Trong đó, tổng lợi nhuận (chưa bao gồm CLTG) giai đoạn 3 tháng cuối năm 2018 (CTCP) là 455 tỷ đồng, đạt 275,65% so với kế hoạch năm 2018 (165 tỷ đồng).

+ Tổng Công ty thực hiện xử lý tài chính theo quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ, đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm chuyển thành Công ty cổ phần với số lỗ CLTG là 1.504 tỷ đồng. Toàn bộ số lỗ CLTG này được hạch toán vào kết quả hoạt động SXKD giai đoạn 3 tháng cuối năm 2018, dẫn đến kết quả hoạt động SXKD bị lỗ (lỗ CLTG 3 tháng cuối năm 2018 là 1.239 tỷ đồng, lỗ CLTG cả năm 2018 là 2.607 tỷ đồng).

2- Công tác quản lý, vận hành:

- Thực hiện quản lý, vận hành an toàn, tổ chức vận hành kinh tế, kịp thời phát hiện các tiềm ẩn mất an toàn để cải tạo và khắc phục, giảm tự dùng.

- CBCNV đã làm chủ thiết bị công nghệ nhà máy, tổ chức sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ; kịp thời khắc phục sự cố, đảm bảo thiết bị sẵn sàng vận hành khi được huy động.

- Thực hiện đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật an toàn. Chuẩn bị kịp thời nhiều chủng loại vật tư thiết bị thường xuyên và dự phòng đảm bảo chất lượng. Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, phòng chống cháy nổ được duy trì.

3- Công tác quản lý môi trường:

Bảo vệ môi trường là một trong những công tác trọng tâm và còn rất nhiều khó khăn. Trong thời gian qua, công tác bảo vệ môi trường tại các NMNĐ tiếp tục được đảm bảo, tuân thủ nghiêm túc Luật bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn.

4- Công tác quản lý tài chính:

Quản lý vật tư, tài sản, tiền vốn, thực hiện nghĩa vụ thuế, chi trả các chế độ thực hiện theo đúng quy định; thu hồi vốn kịp thời, sử dụng vốn đúng mục đích.

5- Công tác thị trường điện:

Tính toán, điều hành chào giá trên thị trường điện đạt mục tiêu SXKD được giao, công tác chào giá đúng quy định. Năm 2018 đã được cập nhật bổ sung chi phí hóa chất xử lý môi trường (NH₃) vào giá điện Vĩnh Tân 2, cập nhật chi phí tiền cấp quyền tài nguyên nước cho các NMTĐ Buôn Kuốp. Hiện tiếp tục kiến nghị đề xuất được cập nhật giá trị TMDT hiệu chỉnh và chi phí xử lý tro xỉ của NMTĐ Vĩnh Tân 2.

6- Công tác đầu tư, quản lý đầu tư và nghiên cứu đầu tư:

TCT đảm bảo tiến độ, chất lượng đầu tư các công trình điện được giao và giao quản lý thuê như: dự án NĐ Mông Dương 1, Vĩnh Tân 2, Cơ sở hạ tầng TTĐL Vĩnh Tân, Thái Bình, Vĩnh Tân 4, Vĩnh Tân 4MR.

- Về đầu tư và quản lý đầu tư: Dự án do TCT làm chủ đầu tư và các dự án TCT nhận thầu quản lý thuê EVN đã được triển khai có chất lượng, tuân thủ theo đúng các quy định về quản lý đầu tư của Nhà nước và EVN; Các dự án VT4, Thái Bình 1 đã đi vào vận hành thương mại và kiểm toán dự án hoàn thành theo kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Về nghiên cứu đầu tư: Tổng Công ty cùng các đơn vị đã nghiên cứu, đề ra định hướng đầu tư phát triển cho Tổng Công ty và các đơn vị; Thực hiện nghiên cứu xúc tiến đầu tư dự án nhiệt điện tuabin khí chu trình hỗn hợp sử dụng khí LNG tại Trung tâm điện lực Long Sơn, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; làm việc với Lãnh đạo địa phương để xin chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy điện mặt trời trên các lòng hồ thủy điện thuộc CT Thủy điện Buôn Kuốp và tại khu vực Bình Thuận, Ninh Thuận.

7- Công tác CPH

- Hoàn thành công tác CPH và chuyển sang hoạt động theo mô hình CTCP, nhanh chóng ổn định tổ chức, kiện toàn công tác cán bộ và chỉ đạo Ban hành Quy chế quản lý nội bộ của Tổng Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và đặc điểm của công ty cổ phần.

- Giữ mối quan hệ tốt với các cổ đông và địa phương nơi có nhà máy đóng trên địa bàn.

8. Các mặt tồn tại cần khắc phục

- Tuy đã chủ động triển khai nhiều giải pháp trong công tác vận hành, sửa chữa, nhưng Tổng Công ty chưa hoàn thành kế hoạch sản lượng điện được ĐHCĐ lần đầu giao; sự cố tổ máy kéo dài, một số chỉ tiêu kỹ thuật quan trọng chưa đạt kế hoạch được giao, điển hình là suất tiêu hao nhiệt điện than.

- Công tác xử lý tro xỉ được kiểm soát tốt, đảm bảo môi trường nhưng vẫn tiềm ẩn rủi ro. Việc tìm kiếm các đối tác tiêu thụ tro xỉ lâu dài vẫn còn gặp nhiều khó khăn do nhu cầu tiêu thụ chưa cao.

- Công tác triển khai cập nhật các chi phí hợp lý vào giá điện của NMTĐ Vĩnh Tân 2 đã được Tổng Công ty nỗ lực đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền tuy nhiên vẫn chưa được thông qua do thiếu cơ chế.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty quý 4/2018

1. Tổ chức của Hội đồng quản trị

- HĐQT gồm 04 thành viên, trong đó 03 thành viên là đại diện cho chủ sở hữu EVN làm việc chuyên trách, 01 Thành viên là Thành viên độc lập; có 01 Thành viên trực tiếp điều hành.

- Danh sách nhân sự và chức vụ các Thành viên HĐQT như sau:

Ông: Nguyễn Văn Lê	Chủ tịch HĐQT.
Ông: Đinh Quốc Lâm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
Ông: Trương Quốc Phúc	Thành viên HĐQT chuyên trách.
Ông: Đỗ Mộng Hùng	Thành viên độc lập HĐQT.

2. Chấp hành pháp luật và điều lệ Tổng Công ty

- HĐQT đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Tổng Công ty.

- Tổ chức họp HĐQT định kỳ và đột xuất theo quy định; kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết quý trước, phê duyệt và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quý sau.

- Ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng của Tổng Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

3. Hoạt động của HĐQT quý 4/2018

- HĐQT được ĐHĐCĐ bầu, là cấp trên trực tiếp của Ban điều hành Tổng Công ty, hoạt động theo Điều lệ và các quy chế, quy định. Quản trị Tổng Công ty - CTCP thông qua các nghị quyết, quyết định, chỉ thị và chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện. HĐQT làm việc theo quy chế làm việc của HĐQT và theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo & cá nhân phụ trách, trong đó Chủ tịch HĐQT thực hiện việc phân công cho từng thành viên HĐQT phụ trách và chỉ đạo trực tiếp các nội dung được phân công.

- Ban hành Chương trình làm việc của HĐQT quý 4/2018, quy chế làm việc của HĐQT, phân công nhiệm vụ trong HĐQT, và chỉ đạo Ban điều hành tổ chức vận hành các nhà máy điện an toàn, bảo toàn và phát triển vốn góp của các cổ đông và đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

- HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Các thành viên HĐQT nhận được thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác và có đủ thời gian thảo luận để quyết định.

- Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, trừ trường hợp bận đi công tác đột xuất (khi không thể tham dự được thì ủy quyền cho người khác tham dự để nắm tình hình cho ý kiến, biểu quyết bằng phiếu lấy ý kiến); nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT nghiên cứu sâu về vấn đề được phân công, thảo luận cụ thể để thống nhất trước khi Chủ tịch HĐQT kết luận để biểu quyết, các nghị quyết, quyết định có sự đồng thuận cao và được Tổng Công ty, các đơn vị nghiêm túc thực hiện.

- HĐQT thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT và các quy chế, quy định quản lý nội bộ. Chỉ đạo xây dựng, ban hành lại các QCQLNB phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và đặc điểm của Công ty cổ phần. Trong năm 2018 HĐQT đã ban hành 10 quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT, đến thời điểm hiện nay đã ban hành toàn bộ các QCQLNB của Tổng Công ty, trong đó ban hành quy định phân cấp của HĐQT trên nguyên tắc các nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, định mức, đấu thầu, đầu tư - xây dựng và một số nội dung trọng yếu khác thì HĐQT sẽ kiểm soát chặt chẽ đảm bảo hiệu quả cao nhất cho hoạt động của CTCP.

- Trong 03 tháng hoạt động, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 05 lần và 09 lần tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành 22 nghị quyết và 31 quyết định trên cơ sở tập trung dân chủ để thảo luận, thống nhất các nội dung có liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty về các lĩnh vực:

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư quý 4/2018 và năm 2019 (tiếp tục chuyển tiếp thực hiện từ công ty TNHH MTV sang CTCP) và chỉ đạo Tổng Công ty trình kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2019 để soát xét trình công ty mẹ - EVN trước ngày 31/10/2018;

+ Công tác tổ chức bộ máy, nhân sự: duy trì bộ máy hiện hữu của Công ty TNHH MTV, đáp ứng yêu cầu hoạt động ổn định của Tổng Công ty khi chuyển tiếp sang công ty cổ phần và bổ nhiệm lại các cán bộ trên cơ sở chuyển tiếp từ công ty TNHH MTV tương ứng;

+ Về công tác đảm bảo nhiên liệu than, khí cho các nhà máy điện thuộc Tổng Công ty;

+ Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp, chỉ đạo sát sao, kịp thời Người đại diện Tổng Công ty tại Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh để tháo gỡ những khó khăn trong vận hành, bảo trì và quản lý đầu tư, tiếp tục thúc đẩy DA Thượng Kon Tum thông qua việc chỉ đạo cụ thể các giải pháp đảm bảo tiến độ của dự án và nhiều cuộc họp với các cổ đông lớn và các nhà thầu, đặc biệt là Robbins Mỹ đào hầm bằng TBM để giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tìm ra biện pháp đẩy nhanh tiến độ với mục tiêu hoàn thành công tác đào hầm vào tháng 12/2018; hiện nay công tác đào hầm đã hoàn thành trên 97% và các hạng mục công trình đầu mối, nhà máy đều đáp ứng tiến độ khởi động phát điện tổ máy trong quý 3 năm 2019;

+ Và các nội dung khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng của Tổng Công ty.

III. Chương trình công tác của HĐQT năm 2019

1. Tập trung công tác quản trị, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

2. Xây dựng nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

3. Xin ý kiến Chủ sở hữu thông qua trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đảm bảo chất lượng, khả thi, đúng thời gian quy định.

4. Chỉ đạo triển khai và hoàn thành phương án thoái vốn tại các CTCP và phương án tái cơ cấu Tổng Công ty theo đúng chỉ đạo của cấp thẩm quyền.

5. Chỉ đạo Tổng Công ty và các đơn vị xây dựng các biện pháp tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, đảm bảo hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019
1	Sản lượng điện	Tr.kWh	32.570
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	42.550
3	Tổng chi phí	Tỷ đồng	42.141
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	409
	Trong đó: lợi nhuận điện (không bao gồm CLTG)	Tỷ đồng	1.350
	Lợi nhuận hoạt động tài chính (Cổ tức từ CTCP)	Tỷ đồng	113
	Lỗ CLTG	Tỷ đồng	(1.067)
5	Cổ tức	%	(*)

(*) Do Tổng Công ty còn lỗ lũy kế nên chưa thể chia cổ tức trong năm 2019.

- Mục tiêu: Đảm bảo công tác vận hành sản xuất điện an toàn, liên tục, kinh tế; Triển khai công tác cung ứng nhiên liệu than, khí cho sản xuất điện; Tiếp tục thực hiện triển khai các dự án đầu tư nguồn điện đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công, đồng thời triển khai nghiên cứu và đầu tư các nguồn điện mới; Tham gia chào giá trong thị trường bán buôn điện cạnh tranh có hiệu quả; Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả SXKD và NSLĐ; Thực hiện chủ đề năm của EVN “Nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống điện và thị trường điện”; Nâng cao hiệu quả quản trị Tổng Công ty phù hợp với mô hình công ty cổ phần đại chúng và Triển khai chương trình tái cơ cấu để lành mạnh và nâng cao năng lực tài chính của Tổng Công ty.

- Các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ 2019: Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch năm 2019, HĐQT chỉ đạo Tổng Công ty đề ra các giải pháp thực hiện như sau:

+ Nhóm giải pháp về sản xuất kinh doanh

✓ Đảm bảo độ khả dụng cao nhất của các nhà máy điện, vận hành an toàn và tin cậy các tổ máy đáp ứng phương thức huy động của hệ thống; đảm bảo các chỉ tiêu trong đề án nâng hiệu quả SXKD và năng suất lao động ĐHĐCĐ giao.

✓ Tổ chức thử nghiệm và áp dụng đốt than trộn than trong nước với các loại than nhập khẩu cho các lò hơi NMNĐ Vĩnh Tân 2 và triển khai nhập khẩu nhiên liệu than để bù đắp lượng nhiên liệu TKV và TCT Đông Bắc cung cấp thiếu hụt khoảng 1,0 - 1,2 triệu tấn; giải pháp đảm bảo nguồn khí cho năm 2019 và các năm tiếp theo.

✓ Triển khai công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện đại tu lần đầu tổ máy S1 của NMNĐ Vĩnh Tân 2; đảm bảo tiến độ và chất lượng sửa chữa, khắc phục các tồn tại nhằm mục tiêu khôi phục hoàn toàn công suất tổ máy về thiết kế, nâng cao độ tin cậy cho các nhà máy trong mùa khô năm 2019 và các năm tiếp theo.

✓ Tiếp tục chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường: bố trí đầy đủ và duy trì vận hành thường xuyên,

ổn định, hiệu quả các công trình BVMT; kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải thông qua hoạt động quan trắc, giám sát định kỳ; hợp đồng với các đơn vị chức năng được Bộ TN&MT cấp phép trong việc xử lý chất thải, quan trắc môi trường.

✓ Nghiên cứu, hợp tác với các tổ chức lớn có uy tín trên thế giới để triển khai ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ, nâng cấp thiết bị để hỗ trợ việc kiểm soát, duy trì vận hành tin cậy, ổn định và phục hồi, nâng cao công suất, hiệu suất các tổ máy phù hợp với điều kiện thực tế, chi phí hợp lý.

✓ Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Nhóm giải pháp về đầu tư xây dựng

✓ Tiếp tục nâng cao năng lực các Ban QLDA; thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm theo Quy định phân cấp quyết định đầu tư của HĐQT EVNGENCO 3; điều hành quản lý, giám sát chặt chẽ việc thi công của các nhà thầu; kịp thời nghiên cứu đề xuất với các cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ khó khăn vướng mắc để đảm bảo chất lượng và tiến độ theo tình hình thực tế của từng dự án.

✓ Xây dựng và đưa vào vận hành nhà máy ĐMT Vĩnh Tân 2; chỉ đạo Người đại diện tại VSH đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án NMTĐ Thượng Kon Tum, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

✓ Nghiên cứu chuẩn bị đầu tư/hợp tác đầu tư các dự án điện mặt trời và nhiệt điện khí sử dụng LNG.

+ Nhóm giải pháp về quản trị

✓ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị và quản lý để nâng cao hiệu suất lao động và hiệu quả SXKD.

✓ Thường xuyên rà soát, điều chuyển sắp xếp, bố trí lại lao động; thuê ngoài đối với lao động phục vụ, phụ trợ, giản đơn, không tuyển thay thế đối với lao động này; tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức, đặc biệt là mô hình sửa chữa tập trung.

✓ Đánh giá theo KPI, chi trả tiền lương theo kết quả đánh giá KPI; quyết liệt trong việc triển khai, thưởng phạt chặt chẽ;

✓ Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa, sửa đổi, bổ sung và ban hành các QCQLNB phù hợp quy định pháp luật, quy định của EVN và phù hợp với mô hình hoạt động mới Tổng Công ty - CTCP. **Đến thời điểm hiện nay Tổng Công Công ty đã ban hành 48/50 QCQLNB áp dụng trong CTCP (02 quy chế còn lại là quy chế quản trị và quy chế sửa chữa lớn do có nội dung phức tạp liên quan đến nhiều đối tượng và nhiều lĩnh vực nên cần rà soát kỹ lưỡng, thời hạn ban hành cuối tháng 6/2019).**

+ Nhóm giải pháp về thực hiện chủ đề năm 2019

✓ Tiếp tục triển khai các nhóm giải pháp cải tạo, phục hồi, cải tiến, nâng cao độ ổn định, tin cậy, công suất, nâng cao hiệu quả phát điện.

✓ Triển khai đào tạo, học tập thực tế tại các mỏ than, các nước cung cấp LNG để nâng cao năng lực quản lý và cung ứng nhiên liệu và đào tạo nâng cao trình độ và đảm bảo nguồn nhân lực để làm chủ được công nghệ, vận hành, sửa chữa các loại hình NMD.

✓ Tổ chức đào tạo chuyên sâu về chiến lược chào giá, đàm phán hợp đồng cho nhân sự làm công tác thị trường điện nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường bán buôn điện cạnh tranh.

✓ Tập trung chỉ đạo nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh đáp ứng yêu cầu của chủ sở hữu.

✓ Xây dựng và đưa vào vận hành các phần mềm giám sát và thu thập thông tin thị trường điện, thông tin vận hành từ các nhà máy điện để chỉ đạo các đơn vị tham gia chào giá hiệu quả.

✓ Triển khai phần mềm chào giá tối ưu để tăng hiệu quả tính toán và quản lý công tác thị trường điện và hoàn thiện các quy trình, quy định quản lý công tác thị trường điện phù hợp với mô hình hoạt động mới Tổng Công ty - CTCP.

6. Tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ theo quy định và đột xuất khi cần thiết.

7. Chỉ đạo tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các QCQLNB cho phù hợp với quy định mới của pháp luật và điều lệ Tổng Công ty phù hợp với quy định của công ty cổ phần.

8. Chỉ đạo ban điều hành và các đơn vị trình HĐQT các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT trong chương trình làm việc của HĐQT kịp thời và có chất lượng.

9. Tiếp tục các nội dung còn lại của công tác CPH, hướng đến hoạt động bền vững cho CTCP trong tương lai thông qua các giải pháp về vốn, cơ cấu nợ, giá điện, tham gia TTD, cổ đông có năng lực tham gia ... Đặc biệt là triển khai hoạt động mạnh mẽ CTCP để từng bước giải quyết căn bản các chỉ số về tài chính của TCT, từng bước TCT có năng lực tài chính để giảm hệ số nợ/ vốn chủ, đảm bảo cho sự phát triển bền vững;

10. Xem xét, quyết định các nội dung khác có liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty.

Trên đây là một số kết quả hoạt động trong quý 4/2018 và kế hoạch hoạt động trong năm 2019 của HĐQT EVNGENCO 3.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS/EVNGENCO 3;
- Ban TGD/ EVNGENCO 3;
- VP, các Ban /EVNGENCO 3;
- Lưu: VT, TH.



Nguyễn Văn Lê